

Số: 10/2002/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về giao chỉ tiêu kế hoạch huy động nghĩa vụ lao động công ích năm 2002

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 ;
- Căn cứ Pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích số 15/1999/PL-UBTVQH10 ngày 3/9/1999 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Lệnh số 07 L/CTN ngày 16/9/1999 của Chủ tịch nước về việc công bố Pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích ;
- Căn cứ Nghị định số 81/2000/NĐ-CP ngày 29/12/2000 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích;
- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại tờ trình số 3239/LĐT BXH ngày 24/12/2001 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay giao chỉ tiêu kế hoạch huy động và phân phối sử dụng Quỹ ngày công nghĩa vụ lao động công ích năm 2002 theo biểu đính kèm.

Điều 2.-

2.1- Số ngày công nghĩa vụ lao động công ích hàng năm của mỗi công dân kể cả người tạm trú liên tục từ 6 tháng trở lên là 10 ngày.

2.2- Trường hợp nếu không trực tiếp đi lao động thì phải có người đi làm thay hoặc đóng tiền thay công.

2.3- Mức đóng tiền thay công trực tiếp năm 2002 cho người có nghĩa vụ tham gia lao động công ích cư trú tại thành phố được thực hiện như năm 2001:

- Khu vực nội thành : 7.000 đồng/ngày công.

- Khu vực ngoại thành và các quận 2, 4, 7, 8, 9, 12, Thủ Đức : 5.000 đồng/ngày công.

Điều 3.- Các trường hợp được miễn, tạm miễn thực hiện nghĩa vụ lao động công ích hàng năm thực hiện theo quy định tại điều 4, điều 5, Nghị định số 81/2000/NĐ-CP ngày 29/12/2000 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích.

Việc tạm miễn huy động nghĩa vụ lao động công ích năm 2002 đối với những người trong hộ xóa đói giảm nghèo được phường-xã xác nhận và đang trong chương trình xóa đói giảm nghèo của thành phố được thực hiện như năm 2001.

Điều 4.- Quỹ ngày công nghĩa vụ lao động công ích năm 2002 được phân phối sử dụng theo điều 7 Nghị định số 81/2000/NĐ-CP ngày 29/12/2000 của Chính phủ, cụ thể như sau :

1- Phần sử dụng tối đa không quá 10% quỹ ngày công lao động công ích dành cho cấp thành phố được để lại cho phường-xã sử dụng vào các công trình công ích của phường-xã quản lý.

2- Quận-huyện sử dụng tối đa 20% quỹ ngày công lao động công ích để hỗ trợ việc xây dựng, tu bổ các công trình công ích quận-huyện hoặc công trình công ích của phường-xã có nhiều khó khăn. Mức cụ thể do Hội đồng nhân dân quận-huyện quyết định.

3- Phường-xã, thị trấn được sử dụng quỹ ngày công lao động công ích còn lại sau khi trừ phần quỹ dành cho quận-huyện.

Điều 5.- Kinh phí phục vụ cho việc tổ chức huy động và quản lý việc sử dụng quỹ ngày công lao động công ích tại địa phương bao gồm chi phí quản lý, tuyên truyền, bồi dưỡng nghiệp vụ, sơ kết, tổng kết, khen thưởng và các chi phí có liên quan trực tiếp khác do ngân sách địa phương cấp theo quy định hiện hành.

Điều 6.- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện, phường-xã, thị trấn xây dựng kế hoạch sử dụng quỹ ngày công nghĩa vụ lao động công ích thông qua Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định.

Điều 7.-

- Người có thành tích trong việc thực hiện nghĩa vụ lao động công ích được khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

- Người có hành vi chống đối, cản trở việc huy động, trốn tránh thực hiện nghĩa vụ lao động công ích thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm bị xử phạt vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 8.- Trách nhiệm của các sở-ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân quận-huyện :

1- Sở Tài chính-Vật giá thành phố :

- In, phát hành biên nhận thu tiền thay công nghĩa vụ lao động công ích cho phường-xã, thị trấn.

- Duyệt cấp kinh phí quản lý theo đề nghị của quận-huyện và hướng dẫn thực hiện.

- Quyết toán tài chính việc sử dụng quỹ ngày công bằng tiền trên địa bàn thành phố hàng năm.

2- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo kết quả huy động và sử dụng Quỹ ngày công nghĩa vụ lao động công ích hàng năm cho Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố .

3- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện chịu trách nhiệm thẩm định và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch huy động nghĩa vụ lao động công ích của phường-xã, thị trấn trên địa bàn, báo cáo kết quả công tác huy động và sử dụng quỹ ngày công lao động công ích cho Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 9.- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 10.- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở-ban-ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường-xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.-

Nơi nhận :

- Như điều 10
- Thường trực Thành ủy
- TT.HĐND & các Ban HĐND.TP
- Ủy ban nhân dân thành phố
- UB MTTQ và các đoàn thể TP
- VPHĐ-UB : CPVP, các Tổ NCTH
- Lưu (VX)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Tài